



**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**ĐỐI VỚI CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**  
(Kèm theo Hướng dẫn số 67/HD-LĐLĐ, ngày 20/9/2022 của LĐLĐ tỉnh)

**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN HUYỆN/NGÀNH.....**  
**KHÓA..... TRÌNH ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN HUYỆN/NGÀNH....**  
**LẦN THỨ....., NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

**Phần mở đầu**

- Nêu bối cảnh diễn ra Đại hội Công đoàn huyện, ngành ...

**Phần thứ nhất**

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG**  
**VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN**  
**HUYỆN/NGÀNH.... NHIỆM KỲ 2018-2023**

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG**

Làm rõ bối cảnh tình hình, đặc điểm của ngành, địa phương trong 5 năm qua; những diễn biến mới đáng lưu ý và ảnh hưởng của tình hình đó đối với hoạt động công đoàn.

- Tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, ....của ngành, địa phương.

- Đánh giá tình hình công nhân, viên chức, lao động: Tập trung phân tích, đánh giá về một số vấn đề chủ yếu của đội ngũ công nhân, viên chức, lao động về: Số lượng, cơ cấu và chất lượng (*cơ cấu, trình độ học vấn, nghề nghiệp, chính trị*), lao động và việc làm, tiền lương, thu nhập và đời sống (*vật chất, tinh thần*), nhà ở và điều kiện sống, điều kiện làm việc, quan hệ lao động, tranh chấp lao động và đình công, tình hình tư tưởng, tâm trạng.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI, NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

Căn cứ Nghị quyết, các Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội cấp mình và các Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn tỉnh, cụ thể hóa chỉ đạo của Cấp ủy cùng cấp để kiểm điểm, phân tích và đánh giá những kết quả đạt được trong việc thực hiện từng nhiệm vụ (*đánh giá rõ những nhiệm vụ nào thực hiện đạt kết quả tốt, những nhiệm vụ nào chưa hoặc không thực hiện được, nêu rõ lý do*).

**1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động**

- Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến đoàn viên, người lao động và tổ chức Công đoàn. Chủ động đề xuất Cấp ủy,



tham gia, phối hợp chính quyền, cơ quan chuyên môn cùng cấp trong xây dựng cơ chế, chính sách, quy định thuộc ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp.

- Việc phối hợp thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; tỉ lệ hội nghị cán bộ công chức, viên chức, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc. Việc thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể trong các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

- Hoạt động tư vấn pháp luật, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên và người lao động.

- Việc tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp, tại nơi làm việc.

- Công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW về ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền.

- Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, phản biện xã hội nhất là những chủ trương, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

## **2. Chăm lo lợi ích cho đoàn viên và người lao động**

- Đánh giá công tác tham gia phòng, chống dịch bệnh; chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19.

- Kết quả thực hiện các chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn, tăng cường triển khai những thỏa thuận hợp tác với đối tác về thực hiện chương trình phúc lợi cho đoàn viên, người lao động; hiệu quả từ các thỏa thuận hợp tác mang lại cho đoàn viên công đoàn.

- Kết quả các mô hình chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên thông qua hoạt động “Tết Sum vầy”, “Tháng Công nhân”, nhà ở “Mái ấm công đoàn”...

- Kết quả thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam khóa XI về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”; kiểm tra, giám sát về an toàn vệ sinh thực phẩm, chất lượng bữa ăn ca.

- Công tác xã hội từ thiện; tham gia giải quyết việc làm, chăm lo đời sống cho công nhân, viên chức, lao động thông qua hoạt động vay vốn từ các Quỹ do công đoàn quản lý và từ các nguồn khác.

## **3. Công tác tuyên truyền, vận động tạo sự chuyển biến tích cực trong đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ củ tổ chức Công đoàn.

- Ứng dụng công nghệ số, Internet và mạng xã hội để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, phổ biến pháp luật, truyền tải



thông tin và tăng cường tương tác, chia sẻ, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa đoàn viên, NLD với tổ chức Công đoàn.

- Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên và NLD trong tham gia học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động.

- Công tác triển khai, thực hiện Tháng công nhân gắn với Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động. Đánh giá những bước tiến mới trong kết quả triển khai thực hiện Tháng công nhân hàng năm.

- Các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, kỷ niệm ngày thành lập Công đoàn.

- Công tác triển khai, thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị.

- Công tác xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần cho đoàn viên, người lao động được quan tâm đẩy mạnh.

- Hoạt động nâng cao kỹ năng nghề nghiệp; nâng cao đời sống văn hóa cho CNVCLĐ.

- Đánh giá hiệu quả phối hợp với các cơ quan báo chí; tổ chức nhiều chương trình, sự kiện, các hoạt động truyền thông tạo sự lan tỏa sâu rộng trong đoàn viên, NLD và toàn xã hội.

#### **4. Công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, phát triển đảng viên được tập trung thực hiện**

- Đánh giá công tác phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở; triển khai các giải pháp mới trong công tác phát triển đoàn viên, quản lý đoàn viên.

- Công tác xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp; triển khai thực hiện Kế hoạch của cấp ủy cùng cấp và Kế hoạch số 276/KH-LĐLĐ ngày 15/10/2021 của LĐLĐ tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” trong các cấp công đoàn.

- Công tác cán bộ công đoàn được tập trung triển khai với nhiều giải pháp.

- Hoạt động tham gia xây dựng Đảng, công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp; công tác phát triển đảng viên của tổ chức Công đoàn.

#### **5. Phong trào thi đua yêu nước từng bước đổi mới; các phong trào thi đua thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên, người lao động tham gia**

- Tiếp tục phát động nhiều phong trào thi đua, cuộc vận động nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 và phục hồi sau dịch bệnh.



- Đánh giá phong trào thi đua “*Lao động giỏi, Lao động sáng tạo*”, gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào: “*Thi đua học tập nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển*”; phong trào “*Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động*”; “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*”; phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn*”; Phong trào thi đua “*Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện Văn hóa công sở*”, Cuộc vận động công chức, viên chức “*Nói không với tiêu cực*”; công tác thi đua gắn liền các công trình, chào mừng các sự kiện, ngày lễ lớn và Đại hội Đảng các cấp.

- Chương trình 75 nghìn sáng kiến và “01 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”.

- Kịp thời động viên, khen thưởng các cá nhân và tập thể triển khai thực hiện và đạt nhiều thành tích trong các phong trào thi đua tại cơ sở.

## **6. Công tác nữ công**

- Hoạt động tuyên truyền, giáo dục trong nữ CNVCLĐ được duy trì.

- Kết quả tham gia, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quyền của lao động nữ; tham mưu giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của lao động nữ, hỗ trợ lao động nữ có việc làm bền vững, môi trường làm việc an toàn, bình đẳng.

- Hoạt động xây dựng gia đình công nhân, viên chức, lao động no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản cho lao động nữ. Các mô hình hỗ trợ nữ công nhân, viên chức, lao động; Công tác phối hợp với Hội phụ nữ cùng cấp thúc đẩy bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ.

- Hoạt động của công tác nữ công và Ban Nữ công quần chúng của công đoàn các cấp, nhất là ở cấp cơ sở; việc giới thiệu cán bộ, đoàn viên, lao động nữ ưu tú, tiêu biểu cho các cấp uỷ Đảng, chính quyền, công đoàn để đào tạo, bồi dưỡng trở thành cán bộ lãnh đạo.

## **7. Công tác kiểm tra, giám sát**

Đánh giá khái quát hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp theo chức năng, nhiệm vụ. (*có Báo cáo riêng theo hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh*).

- Tích cực triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

## **8. Công tác tài chính và quản lý tài chính, tài sản Công đoàn**

- Triển khai nhiều biện pháp thu tài chính công đoàn, giảm thất thu; tăng chi cho cơ sở, tập trung các hoạt động quan trọng, nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức Công đoàn.

- Công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn; chấp hành chế độ kế toán theo quy định.

- Vận động nộp kinh phí công đoàn qua tài khoản Công đoàn Việt Nam.



- Công tác thu chi tài chính công đoàn; sử dụng có hiệu quả ngân sách công đoàn, các nguồn hỗ trợ khác ...

### **9. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

- Đánh giá việc đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành theo hướng linh hoạt, sáng tạo.

- Thực hiện cải cách hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong một số lĩnh vực của hoạt động công đoàn.

- Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động công đoàn.

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỀ RA**

### **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu (Cần có biểu mẫu kèm theo)**

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của tổ chức công đoàn

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổ chức công đoàn tham gia thực hiện

- Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn tỉnh Lai Châu và Nghị quyết Đại hội công đoàn của cấp mình.

### **2. Đánh giá kết quả thực hiện các Chương trình thực hiện nghị quyết Đại hội XII Công đoàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2018 - 2023**

*(Báo cáo chuyên đề do các Ban xây dựng đề cương)*

- Chương trình “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh nhiệm kỳ 2018 - 2023”.

- Chương trình “Phúc lợi, nhằm nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho đoàn viên và người lao động giai đoạn 2018 - 2023”.

- Chương trình “Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là phong trào Lao động giỏi, lao động sáng sáng tạo trong công nhân, viên chức, lao động giai đoạn 2018 - 2023”

*Lưu ý: Tập trung làm nổi bật những cách làm hay, mới, đem lại hiệu quả, tác dụng thực tế tại đơn vị.*

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những kết quả nổi bật**

### **2. Những hạn chế, yếu kém**

### **3. Nguyên nhân**

\* Nguyên nhân chủ quan

\* Nguyên nhân khách quan

### **4. Bài học kinh nghiệm**

## **Phần thứ hai**

## **MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

### **I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐỘT PHÁ**

### **1. Dự báo tình hình 5 năm tới**

Đánh giá khái quát tình hình của đất nước, của tỉnh, của ngành, địa phương trong thời gian tới có ảnh hưởng (*tích cực và tiêu cực*) đến phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn.

### **2. Mục tiêu tổng quát**

Đề hoạt động Công đoàn đáp ứng yêu cầu với tình hình đổi mới đất nước, các đơn vị có thể đề ra mục tiêu tổng quát phù hợp với địa phương, ngành.

### **3. Chỉ tiêu chủ yếu**

Các đơn vị nêu chỉ tiêu cụ thể thực hiện đến hết nhiệm kỳ và chỉ tiêu hàng năm trên cơ sở kế thừa những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong nhiệm kỳ qua; có đổi mới, sáng tạo phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Tập trung một số vấn đề sau:

- Công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Về công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS

- Xếp loại công đoàn cơ sở

- Công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp

- Thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể.

- CĐCS tham gia với người sử dụng lao động ban hành, triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Thành lập Ban Nữ công quân chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Đoàn viên, NLĐ được hưởng các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi từ các đối tác đã ký kết Chương trình phúc lợi.

- Công tác tài chính.

- Công tác kiểm tra, giám sát.

### **4. Chương trình đột phá**

Các đơn vị có thể đề ra một số Chương trình mang tính đột phá của nhiệm kỳ Đại hội phù hợp với tình hình mới và điều kiện của địa phương, ngành. Có thể tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Đội ngũ cán bộ công đoàn

- Nguồn tài chính công đoàn

- Công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Phương thức hoạt động công đoàn

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**



## **1. Tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên và người lao động**

- Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên và NLĐ là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là hoạt động thường xuyên, đặc trưng của tổ chức Công đoàn.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp, khẳng định vai trò của tổ chức công đoàn trong thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên và NLĐ trên cơ sở quy định của pháp luật.

- Nâng cao năng lực của đoàn viên trong tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của bản thân. Người đứng đầu các cấp Công đoàn chịu trách nhiệm trước tổ chức công đoàn khi quyền lợi hợp pháp của đoàn viên, NLĐ không được giải quyết kịp thời, hiệu quả.

- Chủ động tham mưu, đề xuất với Công đoàn cấp trên, Cấp ủy địa phương về cơ chế, chính sách liên quan đến đoàn viên, NLĐ. Tham gia cùng với cơ quan chuyên môn đóng góp, xây dựng chính sách, pháp luật; tổ chức thực hiện ở cơ sở và kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ.

- Nắm chắc tâm tư nguyện vọng của đoàn viên và NLĐ, tình hình quan hệ lao động, sản xuất kinh doanh, thực hiện chế độ của doanh nghiệp.

- Thực hiện dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện nhất là ở cơ sở.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ CĐCS về thương lượng, ký kết TULĐTT. Biểu dương, khen thưởng, nhân rộng điển hình trong công tác đối thoại, TULĐTT. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện TULĐTT tại các doanh nghiệp.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác ATVSLĐ và mạng lưới an toàn vệ sinh viên ở cơ sở; chủ động tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác ATVSLĐ, góp phần xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc.

- Thực hiện tốt công tác tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên và NLĐ. Quan tâm bồi dưỡng cán bộ công đoàn làm công tác tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý.

- Tích cực tham gia nâng cao phúc lợi xã hội, phúc lợi doanh nghiệp, từng bước xây dựng phúc lợi công đoàn, tạo chuyển biến rõ nét về những nhu cầu cơ bản, thiết yếu của đoàn viên, CCVCLĐ, nhất là đối tượng thu nhập thấp, lao động nữ, lao động yếu thế, lao động đặc thù. Thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng bữa ăn ca của người lao động. Quan tâm chăm lo cho con CCVCLĐ.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chương trình “Tết sum vầy”, “Mái ấm Công đoàn”,...Xây dựng, ký kết và triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác trở thành phúc lợi, lợi ích của tổ chức Công đoàn dành cho đoàn viên và NLĐ.



## **2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động; đổi mới các phong trào thi đua yêu nước, phát huy vai trò của đoàn viên, người lao động đoàn kết xây dựng và bảo vệ Tổ quốc**

### *2.1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền*

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền về tổ chức và hoạt động công đoàn, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả các tiêu chí cho từng nhóm đối tượng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị.

- Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý kịp thời, đúng đắn các vấn đề tư tưởng của đoàn viên, nhất là về tổ chức và hoạt động công đoàn. Chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong hệ thống tổ chức công đoàn.

- Sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội theo hướng thiết thực, gắn với thực tiễn tại cơ sở, tăng cường đồng thuận, củng cố niềm tin của đoàn viên, NLD đối với tổ chức và hoạt động công đoàn.

- Tăng cường bảo vệ các giá trị của Công đoàn Việt Nam, kiên quyết, kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của Cấp ủy Đảng, hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ công đoàn, đoàn viên, NLD về Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.

- Xây dựng, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên công đoàn các cấp.

- Nâng cao hiệu quả tuyên truyền về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản; vận động đoàn viên, CNVCLĐ tích cực xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

- Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ đoàn kết, nhân văn; đẩy lùi bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng; xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

- Thường xuyên bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham mưu trong lĩnh vực tuyên truyền, vận động, nhất là cán bộ chủ chốt thực sự am hiểu chuyên môn, có phẩm chất, bản lĩnh, năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.



## *2.2. Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức thi đua và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng*

- Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, giám sát thực hiện các phong trào thi đua đảm bảo tính thường xuyên, liên tục. Tiếp tục phát triển và khẳng định vai trò nòng cốt của phong trào “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua của từng chuyên đề nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ quan trọng của tổ chức Công đoàn.

- Định kỳ, thường xuyên tổ chức sơ, tổng kết đánh giá hiệu quả, tính lan tỏa của các phong trào thi đua để điều chỉnh, hoàn thiện và tập trung phát triển có trọng điểm.

- Quan tâm phát động đoàn viên, NLD tích cực tham gia và tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động như: “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Đẩy mạnh công tác phát hiện, lựa chọn, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến thông qua nhiều hình thức; tổ chức biểu dương, khen thưởng kịp thời, tạo sự lan tỏa trong hệ thống và toàn xã hội; quan tâm đúc kết, phát triển các mô hình mới, cách làm hay, có hiệu quả để nhân rộng.

## **3. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh; quan tâm thu hút người lao động, tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp**

- Thực hiện toàn diện, đồng bộ công tác đoàn viên, từ việc phát triển đoàn viên, chăm lo lợi ích đoàn viên đến tăng cường, nâng cao chất lượng đoàn viên đến sinh hoạt đoàn viên, quyết định của đoàn viên, giám sát, đánh giá của đoàn viên.

+ Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; chú trọng phát triển đoàn viên trong công nhân trực tiếp sản xuất tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

+ Nâng cao chất lượng đoàn viên công đoàn, phát huy vai trò và trách nhiệm của đoàn viên trong sinh hoạt công đoàn; tuân thủ quy định, quản lý, giáo dục, rèn luyện đoàn viên.

+ Mọi hoạt động của tổ chức Công đoàn, của cán bộ công đoàn đều phải phục vụ lợi ích của đoàn viên; đảm bảo hài hòa các quan hệ lợi ích trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đoàn viên, NLD.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại hoạt động công đoàn cơ sở, tiến hành đánh giá hoạt động Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; công tác đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động của các cấp công đoàn phải tập trung vào kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của mỗi cấp công đoàn.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp; thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo vị trí việc làm, nâng cao trình độ, đủ năng



lực tiếp nhận và tổ chức thực hiện với tư duy đổi mới, hiện đại, phù hợp với điều kiện Việt Nam và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn các cấp nhất là cán bộ công đoàn cơ sở.

- Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn kết hợp với phát huy vai trò giám sát của đoàn viên đối với cán bộ công đoàn; đồng thời phê phán và xử lý nghiêm cán bộ công đoàn thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm.

- Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp bồi dưỡng, tập huấn cán bộ công đoàn theo phương châm khoa học, thực tiễn, sáng tạo.

- Tập trung thu hút người lao động vào tổ chức Công đoàn thông qua nhiều hình thức sát với thực tiễn tại cơ sở.

#### **4. Tham gia xây dựng giai cấp công nhân hiện đại lớn mạnh, thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

- Chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp của người Việt Nam, tiếp thu văn hóa thế giới; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Tham gia xây dựng xã hội học tập, phong trào học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp của CNLĐ; tham gia xây dựng cơ chế, chính sách đối với việc đào tạo lại lực lượng lao động phải chuyển đổi ngành nghề do quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ và tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động cho đoàn viên, NLĐ theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận.

- Chủ động tham gia phản biện về các cơ chế, chính sách của nhà nước và giám sát các cơ quan, đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước trong việc thực thi pháp luật liên quan đến đoàn viên, NLĐ.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” ở các cấp công đoàn, nhân rộng kịp thời các hoạt động mới, hiệu quả cao, tham mưu, đề xuất điều chỉnh các vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

- Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại đoàn viên đảm bảo thực chất. Thường xuyên phát hiện, bồi dưỡng, phát huy vai trò đoàn viên ưu tú, có triển vọng, chuẩn bị nguồn cán bộ công đoàn và giới thiệu cho Đảng xem xét, phát triển; chú ý giới thiệu, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú là công nhân trực tiếp sản xuất.



Tham gia thành lập và nâng cao chất lượng của tổ chức cơ sở Đảng tại doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

### **5. Xây dựng nguồn lực tài chính để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn**

- Tăng cường công tác quản lý thu tài chính công đoàn, phấn đấu tăng dần tỷ trọng nguồn thu đoàn phí. Tăng chi trực tiếp cho đoàn viên, NLĐ; tập trung chi các hoạt động quan trọng, nhiệm vụ cấp bách của tổ chức Công đoàn.

- Nâng cao hiệu quả phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính gắn với việc đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng, chăm lo lợi ích đoàn viên, NLĐ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng có hiệu quả các phần mềm kế toán công đoàn; tăng cường, vận động các đơn vị sản xuất kinh doanh nộp kinh phí công đoàn qua tài khoản Công đoàn Việt Nam.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ tài sản công đoàn.

### **6. Đổi mới phương thức hoạt động Công đoàn thích ứng với bối cảnh tình hình mới**

#### *6.1. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động Công đoàn trong điều kiện mới*

- Đổi mới phương thức hoạt động công đoàn theo hướng lấy đoàn viên, NLĐ là trung tâm, đảm bảo khoa học, kịp thời, thiết thực, cấp trên phục vụ cấp dưới, công đoàn cơ sở gắn bó và phục vụ đoàn viên, NLĐ, phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hoạt động chủ yếu ở cơ sở, tăng cường phối hợp, chủ động đề xuất và tổ chức giám sát, phản biện các chủ trương, hoạt động công đoàn.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và triển khai các Nghị quyết, Chương trình, kế hoạch theo hướng thiết thực, ngắn gọn, khả thi, sát thực tiễn, dễ thực hiện; đảm bảo rõ mục tiêu, rõ những việc cần làm, cách thức thực hiện, nguồn lực, thời gian hoàn thành. Ban Chấp hành ban hành chủ trương, Nghị quyết khi thật sự cần thiết; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát chặt chẽ việc triển khai, thực hiện các chủ trương của Ban Thường vụ công đoàn cấp trên; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết, quy định,... đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

- Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cơ quan Công đoàn các cấp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các cấp, các ngành, các đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhất là các nội dung liên quan đến quyền lợi của đoàn viên, NLĐ.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, thực hiện công nghệ số nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, phục vụ thiết thực cho đoàn viên, NLĐ.



6.2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động công đoàn.

- Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, trọng tâm là kiểm tra đồng cấp. Phối hợp chặt chẽ các ngành chức năng trong công tác kiểm tra phục vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

- Tập trung kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa và kết quả thực hiện chỉ đạo của công đoàn cấp trên, kiểm tra tài chính CĐCS; kiểm tra công tác khen thưởng, xây dựng cơ bản, công tác cán bộ. Kịp thời giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư về quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, NLĐ.

- Đổi mới phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, hiệu quả.

- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức công đoàn. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp trên đối với cấp dưới. Chú trọng đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng chuyên nghiệp hóa.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền tạo sự tự giác, thống nhất cao giữa ý trí và hành động trong cán bộ đoàn viên công đoàn về công tác phòng chống tham nhũng lãng phí, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu Ban Chấp hành.

**BAN CHẤP HÀNH .....**